

Một

Tên anh là Tuấn. Tuấn, như trong ‘anh tuấn’, ‘tuấn kiệt’, bao hàm cái ý: ‘xinh đẹp, tài giỏi, thông minh xuất chúng’[1]. Anh thông minh, nhưng xuất chúng thì có thể không có gì là đậm nét. Nếu không thông minh, không tài giỏi ở một mức độ nào đó, thì làm sao Anh được mời vào hàng ngũ giảng huấn của một trường Đại Học. Nhưng thông minh và tài giỏi của con người thì giới hạn; nhất là với những người mà cái mộng là trở thành một thầy giáo biết nghề; và như thế, thì trong bối cảnh thời bấy giờ, không thể gọi là xuất chúng. Đó là những gì tôi nghĩ đã bắt gặp ở Anh. Anh thuộc nam giới, tác trung bình, chắc người, nước da rất đàn ông, nên tôi không có cái nhìn ‘tuấn tú’, hay nói Anh xinh đẹp. Xinh đẹp nên dành cho phái đẹp, phái cần làm đẹp.

Anh là người Huế. Dầu ở trong Nam khá lâu, Anh vẫn giữ cái giọng Huế rặc, Huế chày của Anh. Nặng chịch. Dân gian có câu: *Bắc: khôn, Nam: khờ, Huế: thâm*. Nhưng Anh không là con người thâm sâu khó hiểu, ‘có tính hay giấu kỹ những ý nghĩ mưu toan, nói năng kín đáo có khi mỉa mai, không để lộ ác ý’[2]. Làm thầy giáo thì phải có một thái độ cởi mở. Dạy học, trong một giới hạn nào đó, là tôi luyện tài khéo, mở mang trí tuệ, dũa dốt nhau khám phá cái mới. *Anh không khép kín*. Anh vui tính, ào ào, như người Nam, ruột thẳng ro. Anh thẳng tính, trực tính, cái tính đặc thù của tuổi trẻ. Anh rất trẻ trong đám nhân viên giảng huấn của trường; trẻ ở tuổi tác, trẻ ở tính tình. Vốn bình dị, Anh dễ cho bạn bè tiếp cận.

Giữa Anh và tôi có một khoảng cách. Cách nhau hơn một con giáp. Có lẽ vì vậy mà Anh gọi tôi bằng thầy và xưng là em. Lúc đầu tôi có chút ngại ngùng. Có lần tôi phải

nói với Anh: “Đừng xưng hô như vậy, tội cho tôi! Người ngoài sẽ nghĩ rằng tôi là một ông sư để tóc và nhảy rào.”

Còn một khoảng cách khác là: Anh dạy Vạn Vật, tôi dạy Toán. Toán là trừu tượng, suy luận, duy lý, là cuộc đời đơn giản hóa đến tron tru, tro trụi, cho lý luận một chiều. Vạn vật hàm ý thiên nhiên, cây cỏ, thú vật, chánh yếu là khoa học thực nghiệm—duy vật và duy lý—cụ thể hài hòa chung sống với môi trường. Thế rồi, duyên đưa, thỉnh thoảng chúng tôi gặp nhau ở Phòng Giáo Sư, nơi dùng chân, uống tách trà, giữa hai giờ dạy, hoặc trong sân trường, hay đôi khi ở một quán cà phê nhỏ gần trường.

Sau 30 tháng tư 1975, chúng tôi, nhân viên cũ của trường, gần nhau hơn vì:

a/ cùng số phận, ban đầu, hằng ngày trình diện ở trường, rồi ngồi chờ ngoài sân, rồi sang quán cóc bên trường Bác Ái, nói chuyện thời tiết, chuyện Đông Tây. Cùng nhau học tập: ‘yêu nước là yêu xã nghĩa’, ‘chủ nghĩa anh hùng cách mạng’, ‘tiến nhanh tiến mạnh, tiến vững chắc lên xã hội chủ nghĩa’, XHCN—xếp hàng cả ngày...

b/ cùng sợ đổi thay, e ngại những bất ngờ—quân quản, cách mạng. Quân quản là luật nhà binh, một chiều, trên phán, dưới nghe và thi hành, không có đối thoại, cũng ngầm hiểu là tòa án mặt trận. Cách mạng là thay đổi tận gốc rễ--radical—*quét sạch để xây dựng cái mới “ngàn lần đẹp hơn”*.

Cái mới, cái chưa biết, có lắm ngẫu nhiên. *Mỗi người có nỗi lo âu riêng, sợ cái họa ngẫu nhiên đang dòn dập đến, và tiếp tục chồm chát lên chúng tôi*.

Gia đình cách mạng có những lo âu ‘cách mạng’. *‘Bắt lắm hơn tha lắm’ là phương*

châm cách mạng. ‘Giết làm hơn tha làm’ là thực tiễn cách mạng. Làm trong sạch Đảng là những cuộc thanh trừng đẫm máu. Gươm bén trước mặt không đáng sợ bằng cây kim nhỏ đánh sau lưng.

Riêng chúng tôi: Chỉ cần một người học trò tố mình là ác ôn, và chỉ chỉ đó, là có thể mang họa... Tôi nhớ có lần đọc về Cách Mạng Văn Hóa, Bước Đại Nhảy Vọt ở Trung Quốc. Tôi cũng nhớ những hình ảnh, và bài tường thuật, tuần lễ đầu tiên sau ngày giải phóng Paris; những cô gái điếm—tội nghiệp—bị cởi trần, đối đãi tồi tệ, dẫn đi trên Đại lộ Canebière ở Marseille, vì làm điếm cho quân đội Đức Quốc. Hoặc vợ ngoại tình, tố chồng làm điếm viên cho Đức Quốc. *Anh thuộc gia đình cách mạng.* Tôi được nghe:

Ông Cụ từ Bắc trở về, và ngày ngày đọc báo Sài Gòn Giải Phóng, nhật báo chính thức của Đảng: đọc kỹ, đọc thích thú, highlight những điểm chánh yếu, giải thích những nghị quyết linh tinh cho các con cháu. Hình như Anh còn có hai người cậu, Bí Thư Tỉnh Ủy hay Chủ Tịch ở Biên Hòa, và Huế. Ông Hoàng Xuân Tuyền, Thứ Trưởng Bộ Giáo Dục và Đào Tạo là cậu của Anh. *Anh không dấu những điều này. Anh cũng không quá hãnh diện về những thành tích gia đình mình, nhưng cũng không có lời lẽ phê phán quá đáng, hay xúc phạm.*

Nhà nước cách mạng sớm lập trong mỗi Ban, bây giờ gọi là Khoa—Toán, Lý, Hóa, Vạn-Vật, Triết Văn, Sử,..., một Tổ-Nòng-Cốt, *gồm những người trẻ, còn trong sáng, ‘chưa bị nhiễm nhiều bởi nếp sống ‘sa đọa của ngụy dân tư bản’.* Anh được chọn làm thành phần nòng cốt “cách mạng” của Khoa Vạn-Vật; được đi học đường lối, chánh sách của Đảng và Nhà Nước, hay Triết Học Mác-Lênin—cái mà về sau này

được cái ‘bí danh’ là “*thầy không muốn dạy, trò không muốn học*”—để rồi phổ biến lại cho chúng tôi, hay điều khiển những buổi học tập, “*cải tạo tư tưởng*”.

Chúng tôi có e dè với Anh, lúc ban đầu. *Nhưng vì Anh trực tính và cởi mở; thấy cái gì chướng tai, gai mắt thì Anh nói ‘toạc móng heo’ trong khi, ai ai cũng ngầm hiểu: im lặng là vàng, có những sự thật không nên nói, hay nếu có nói phải quay cái lưỡi vài chục vòng, nghĩ cho cận kẽ....rồi im lặng.*

Anh thì ào ào, không e sợ cái mà mọi người đều sợ. Anh quên lời dạy của “thánh hiền”: *lời nói, lúc bấy giờ, không là bạc mà là chì, còn im lặng là vàng.* Lúc đầu, ai cũng nghĩ là Anh có gốc, mới dám...tự do như vậy. Anh thật có gốc. Nhưng dần dần, nghĩ đến chuyện xưa, chuyện nay, mới ngộ ra là tại cái tánh của Anh nó như vậy.

Hai

Tôi có một tật xấu: cả đời, hút thuốc lá của thiên hạ; nói đúng ra là của bạn bè hay đồng nghiệp. Có lắm điều lợi: không phải mua, không phải giữ trong túi, tìm kiếm thuốc và hộp quẹt, không hôi nhà cửa. Không bị ghiền. Bà chủ tôi khuyên đừng hút thuốc; thánh hiền lại dạy: *‘phụ nơn chi ngôn, bất khả bất tỉnh’[3].* *Lời thánh hiền thì ắt phải phụng hành mà thôi!*

Ngoài ra, tôi là con út trong nhà, mà lại là dân ‘cậu’: bên ngoại là điền chủ--*không gieo mạ, mà góp lúa*; bên nội là hương cả trong làng và cũng có chút đất điền, theo đó bên nào tôi cũng được người dân quê gọi là ‘cậu’. Cậu, ‘ngồi mát ăn bát vàng’, nên: yếu lắm! Đã vậy mà còn là cậu út, nên: quá yếu! Trên tôi, ngoài sự “kiềm kẹp của ba má tôi”—“gọi dạ, bảo vâng” một chiều, năm này sang năm khác— còn thêm một tá anh chị. Cho nên, trong bản chất, tôi nhút nhát. Với bạn bè thân, thì thoải mái, cãi lý, chí chóc đến nơi đến chốn. Ở chỗ lạ, thì thận trọng,

ít nói, ít lời. Thế nên, khi thấy cần thiết phải đặt vấn đề, và phải trực diện đối thoại, tôi cần hút một điếu thuốc lá, để ‘lấy hứng’, để quên cái thói quen e dè, sợ va chạm, sợ mất lòng anh em, và trong bối cảnh “cách mạng”, dầu sôi, lửa bỏng, thì khâu-nghiệp, khâu-họa khó lường.

Sau 1975, tôi hút thuốc lá thường hơn, và cũng không đợi bạn mời mọc, mà phải xin một điếu.

Lần đó, Tuấn gặp tôi. Như hiểu ý, Anh đưa tôi một gói Vàm Cỏ, đã mở. Tôi bóc một điếu, vừa định để lên môi, thì Anh vội vã nói: ‘Khoan đã thầy, thầy lấy nhầm rồi, đó là Vàm Cỏ, dành cho cán bộ, thầy để lại; phía bên trong, có thuốc ba số (555, thuốc lá Anh Quốc) để mời thầy.’ Thì ra: Thời cách mạng, thuốc lá cũng có giai cấp, giai cấp ‘ba số 5’ và giai cấp Vàm Cỏ.

Tôi thấy vui vui, dễ chịu. Anh không xinh đẹp, nhưng có một cách cư xử đẹp, làm đẹp cuộc sống.

Ba

“Không có gì quý hơn độc lập, tự do” là những biểu ngữ, trên khắp đường phố, từ ngày đầu mà chúng tôi được “giải phóng”. Nhưng cái nội dung “độc lập”, “tự do” không được ai giải thích cho người dân, người dân vừa được “giải phóng”. Thực tế là gần như mọi gia đình ở Miền Nam đều có thân nhân, ‘được giải phóng’, ‘có tự do’, nhưng phải đi ‘cải tạo tư tưởng’, tại chỗ, hoặc trong một trại tập trung mà thực chất là một trại tù, một trại giam tạm, nói là tạm nhưng có lắm người tạm ở trên một thập niên, và lắm người bỏ mình trong đó.

Tự do, nhưng không được nghĩ khác. Phải nghĩ: “yêu nước là yêu xã hội chủ nghĩa”. Phải tin: “Chủ Nghĩa Mác Lê bách chiến bách thắng”. Phải xác quyết trong tâm: “Xã Nghĩa là hướng đi tất yếu của nhân loại, sông có cạn, núi có mòn nhưng chân lý ấy không bao giờ thay đổi”. Tự do, mà ngay trong tư tưởng, phải

đi “tẩy não”. Không có cái tự do chung chung, hay tự do lựa chọn, chỉ có một tự do là tự do xã nghĩa, chọn con đường đúng, con đường mà trí tuệ tập thể đã chọn và áp đặt cho mình.

Độc lập? Chúng tôi được dạy: Phải khuyến khích “tư duy độc lập” trong các học sinh, sinh viên mình. Nhưng cũng luôn được nhắc nhở là mỗi giáo chức phải là một cán bộ tuyên huấn của Đảng. “Hong trước rồi mới chuyên”. Lại còn phải nhớ: “Yêu nước là yêu xã hội chủ nghĩa”. Không có cái yêu chung chung, yêu nước chung chung, yêu xã hội chủ nghĩa mới thật là yêu nước, mà yêu xã hội chủ nghĩa cũng không là yêu xã hội chủ nghĩa chung chung, hay yêu xã hội chủ nghĩa của ông Max hay Engels... mà là yêu xã hội chủ nghĩa hiểu theo cái cách hôm nay của Đảng—tiến nhanh, tiến mạnh, tiếng vừng chắc lên xã nghĩa mà không qua tư bản chủ nghĩa.” Thế nên, đừng xúi dại tuổi trẻ... “tư duy độc lập”. Người ngoại đạo—Đạo Cộng Sản—mà có tư duy độc lập thì có khả năng đi tù cải tạo. Người trong Đạo—đảng viên—mà có tư duy độc lập có thể là người dị giáo, thuộc thành phần xét lại. “đánh lặn con đen”, không bị thiêu sống nhưng bị “mò tôm”[4], chôn sống, hay âm thầm thủ tiêu.

Thế nên, chúng tôi không dám xúi dại: Hầu hết bạn bè tôi thuộc diện cải tạo, không khéo lại thêm con cháu, học trò tôi, đi “tẩy não”.

1979, gần Tết, tôi phải bói xách đi thăm nuôi anh tôi, ‘học tập cải tạo’ tại Trại Hà Nam Ninh.

Nghe tôi đi Bắc, Bà Nhan Minh Trang, có gởi nhờ tôi một số thức ăn và thuốc men cho chồng, ‘học tập cải tạo’ ở Trại Hà Tây.

Tôi có người bạn thân, anh Nguyễn Duy Xuân. Trong những năm tháng Anh về làm việc ở Cần Thơ, thỉnh thoảng, thứ Bảy và Chúa Nhật, chúng tôi gặp nhau cùng một số bạn bè, vui trong những câu chuyện Đông Tây. Trong đám, có Lê Công Trục, anh em cột chèo của Xuân, và một vài người khác. Xuân, Trục và tôi rất thân nhau.

Tin đưa: anh Xuân, Viện Trưởng Viện Đại Học Cần Thơ, đang ‘*học tập cải tạo*’ ở Hà Tây, và có tin rằng Anh không có ai ‘*thăm nuôi*’. Nghe mà xót.

Xuân là một chuyên viên được đào tạo từ nhiều nguồn-Pháp, Anh, Mỹ, và có kinh nghiệm về quản lý, tài chính, kinh tế, giáo dục Miền Nam. Anh là một trong ít người mà có một cái nhìn tổng thể và cụ thể trong nhiều lãnh vực khác nhau. Đi vào cụ thể, Anh có số liệu, có kinh nghiệm sống để chia sẻ, và đặt những vấn đề rõ ràng, mạch lạc, để hỏi ý, để anh chị em cùng suy nghĩ. Anh có những cái nhìn địa phương trong chi tiết, một cái nhìn bao quát về Miền Nam trong tương quan thuận nghịch của chiến tranh lạnh. Các đảng phái, hiệp hội, phong trào Miền Nam ve vãng, muốn lôi kéo anh vào, nhưng Anh muốn giữ cái tự do riêng của mình, không chịu khép mình trong một đường lối, trong những triết thuyết của các thánh hiền xưa và nay.

Trong những ngày cuối tháng Tư 1975, Anh có gọi tôi, cho hay là đã đưa gia đình lên máy bay, Anh sẵn sàng...ở lại. Thế rồi, như bao anh em khác, Anh đi tù cải tạo.

Muốn có một chuyên viên, như anh Xuân, tối thiểu phải 12 năm Trung Tiểu học, 4 năm Đại Học, thêm vài năm cho Luận Án Tiến sĩ. Đó là chưa kể thời gian vọc phá đầu đời, vì chưa kinh nghiệm. Xuân không chỉ đã qua cái tối thiểu ấy. Anh lẩn lộn trong những

vấn đề cổ điển-academics, và thực tiễn quan sát môi trường trong các Đại Học Pháp, Anh, Mỹ, và ở Việt Nam, Anh đi từ cấp bậc khiêm nhường lên đến trách nhiệm Tổng Giám Đốc, Viện Trưởng, Tổng Trưởng. Ít người có cái tri thức và kinh nghiệm của Anh. Và riêng tôi nhận xét: ít ai có cái bình dị, thẳng thắn, trung thực, liêm chính và hiểu biết của Anh.

*Anh “*nằm áp*”[5], tri thức Anh bị lỗi thời, mai một. Thật xót xa.*

Tôi muốn thăm Xuân. Chút quà, chút tình, trong cảnh này, có thể đem lại Anh chút vui nhẹ, chút an ủi. Nhưng nghĩ mãi, không phương cách. Tôi không biết một ai trong gia đình anh Xuân, để xin được ủy quyền đi thăm Anh.

Tôi nghĩ đến Tuấn, người có gốc, và gốc là một đại cổ thụ. Hơn nữa, sâu trong tôi, có cái trực giác là có thể nhờ Tuấn được điều này. “Kiến nghĩa bất vi vô đồng giả” là con người của Tuấn. Tôi cũng nhớ điều thuộc “ba số”, tôi may mắn được Tuấn mời. Tôi phải hỏi, phải nhờ, và chấp nhận khả năng ...bị từ chối, và có thể những hệ quả bất ngờ khác. Tôi cũng phải biết thêm về người bạn trẻ của tôi.

Uống cà phê với Tuấn bên hè phố, gần Trường Đại Học Sư Phạm, cơ sở Đại Học Vạn Hạnh cũ, ở dốc cầu Trương Minh Giảng. Tôi hỏi Tuấn:

-Tuấn có biết anh Nguyễn Duy Xuân không?

-Biết chứ thầy, thầy Xuân ở Cần Thơ, nhưng không thân.

Tôi giải thích là tôi muốn đi thăm anh Xuân, và cần một giấy ủy quyền của gia đình. Tôi hỏi Tuấn có thể nào nhận ông Xuân là cậu của mình, rồi về phường làm giấy ủy quyền, nhờ tôi đi thăm. Như vậy có được hay không?

-Được chứ thầy, em làm ngay bây giờ. Thầy chờ đây, em vào trường, xin ngay giấy ủy quyền cho thầy.

Không đợi tôi trả lời hay phản ứng, Anh đi ngay vào trường. Một lát sau, Anh trở ra:

Có cho thầy rồi đây. Em bảo họ là cho tôi xin nghỉ một tuần và xin giấy phép đi thăm nuôi người cậu là ông Nguyễn Duy Xuân, ở trại Hà Tây. Họ bảo là không tiện vì chưa nghỉ Tết. Em nói: Như vậy, sao ông Trường lại được phép đi thăm ông anh của ông? Họ lúng túng. Em cười giãi hòa: Thôi thì chứng nhận cho tôi ủy quyền nhờ ông Trường đi bới xách cho Cậu tôi, thay cho tôi.

Anh đưa cho tôi tờ giấy nhà trường cấp.

Vậy mà Anh vẫn chưa yên tâm:

-Em về Phường làm thêm một giấy ủy quyền có Phường thị thực cho chắc ăn. Lòng tôi nhẹ hẳn.

Trong “cao trào cách mạng”, ai ai cũng giữ gìn, e dè, và sợ. Sợ mà không biết là sợ cái chi. Được ‘giải phóng’, vậy mà sợ. Tôi tuổi ngộ, mà học trò tôi thì nhất quyết rằng tôi tuổi con cọp: Tôi sợ. Khuya, nghe chiếc xe jeep, ngừng trước nhà: tôi sợ. Sợ chính quyền cách mạng chiếu cô. Sợ lỡ lời, sợ hiểu lầm, sợ những anh em mình vì quá sợ, mà trở thành cách mạng giờ chót, sợ bất cứ cái chi, một thái độ không phải lúc, không phải chỗ, mà có thể gây ra lăm phiền phức cho bản thân và thân tộc. Cách mạng, không là cải cách, không là sửa đổi, mà là đập phá, dẹp mọi cái cũ, mà Miền Nam thuộc cái cũ. Cả nã bộ Miền Nam đang ở trong các trại tù cải tạo tập trung, chỉ vì nó thuộc cái cũ.

Tuấn đã cho lại trong tôi niềm tin ở lòng người. Người xưa nói đúng: “tuấn” có nghĩa là xinh đẹp. Trong tôi có một hình ảnh đẹp về Anh, đẹp người, đẹp tính, đẹp tình người.

Cám ơn Anh.

Lần đầu tiên, tôi đi Bắc, với bốn giấy phép thăm nuôi: anh tôi ở Hà Nam Ninh, Xuân, Trang ở Hà Tây và một người cháu họ gọi tôi bằng cậu, ở Trại Phủ Lý. Đàn ông đi thăm nuôi, hầu như không có ai. Hầu hết đàn ông, có chút học thức, tuổi từ 18-19 đến 60, đều nằm trong các trại cải tạo. Tôi như con quái điều lạc đàn.

Bón

Lại thêm một lần, không hẹn mà gặp nhau, ở quán cà phê, bên kia đường Thành Thái ngang công trường Quốc Gia Sư Phạm hồi trước, mà bây giờ là Công chính Trường Đại Học Sư Phạm. Khá trưa, sau giờ dạy. Tiết trời nóng. Năm ba anh em. Hình như có cả ông Khoa Trường thất sủng của chúng tôi nữa. Vẫn là những câu chuyện cuộc sống đó đây, thời xã nghĩa. Chuyện kinh tế mới, chợ trời, thăm nuôi, tin tức đi chui, chuyện lý lịch, tiêu chuẩn trong các kỳ thi Chúng tôi chia tay, Tuấn đi về phía Chợ Lớn, theo đường Thành Thái, tôi theo đường Cộng Hòa, hướng về đường Hồng Thập Tự, Nguyễn Hoàng, đi về nhà. Đến ngang Trường Petrus Ký, bây giờ gọi là Lê Hồng Phong, tôi nghe như có ai theo tôi, thờ mạnh, hoặc gọi tôi. Quay lại: là Tuấn, thờ gấp. Vì đạp nhanh để kịp gặp tôi.

Chúng tôi dừng lại bên đường. Tôi nhìn Tuấn như hỏi: Có chuyện chi?

Tuấn hồn hèn:

-Em chào thầy, mai em đi.

-??

-Đi chui, đi vượt biên.

Mắt Anh đỏ, như Anh đã khóc hay bị bụi mà phải dụi mắt.

Chúng tôi chia tay nhau.

Đạp xe dọc con đường Hồng Thập Tự, sang Cường Để, rồi về đến nhà, tôi băn khoăn, ngẩn ngơ, nghĩ đến Anh. Nghĩ đến ngày mai. Nếu Anh may mắn lọt lưới công an, thì biển rộng, trời cao, thế giới như rộng mở đón Anh và gia đình nhỏ của Anh; đồng thời những ngẫu nhiên, chết người cũng đang chờ Anh. Gió bão, chiếc thuyền mong manh, trang bị thô sơ, mà lăm khi lại chở người quá tải, tài công thường là chưa bao giờ lái ra biển cả, định hướng thì chỉ một chiếc la bàn, mua ở chợ trời. ... Trong vòng bạn bè tôi, lúc bấy giờ, tính ra thì có 50% đến được bờ bên kia. Anh chị Lê Trọng Vinh, cùng ở trong chung cư với chúng tôi, và năm con cùng cô dâu, anh Đăng, Ban

Việt Hán, trường tôi, và gia đình nhỏ của Anh đều làm môi cho biển cả... Và còn nhiều người bạn khác mà giờ đây, tôi không nhớ rõ.

Sao Anh lại tin tôi? Đâu có cái gì bảo đảm ‘chui mà lọt’? Tôi cầu nguyện cho gia đình Anh an ổn đến bờ bên kia.

Anh đi là từ bỏ quê hương thân yêu của Anh, mẹ cha, anh chị, gia đình lớn êm ấm của Anh. Anh từ chối bóng mát cây đại thụ, cái gốc ‘cách mạng to lớn’ của Anh, để nhận những hiểm nguy có thể mất mạng, và nếu may mắn thoát khỏi, thì là một cuộc đời lưu xứ, xứ lạ quê người, tha hương cầu thực. Một ngôn ngữ khác lạ, những tập tục khác lạ, một nền văn hóa khác lạ, mà Anh phải hội nhập cho kỳ được.

“Cây cột đèn mà có chân, thì nó cũng đi.. lưu xứ,” là một câu nói dân gian. Khoa Toán chúng tôi có anh Trọng Tuấn-Tổ Trưởng tổ Nông-Cốt – là một trong những người đầu tiên của Trường tôi, được chọn đi viếng thăm Lăng Bác...cũng đi chui. Những nông-cốt cách mạng, có thiện tâm, thiện ý, cũng phải tìm cách đi...chui. Quý anh, không phải theo gương ‘Bác’ mà...chui. Bác chui để đem về cho quê Bác, tang tóc, nhà nhà là tử sĩ, thương binh, để nhân danh giải phóng con người, mà thực chất, là thay thực dân bằng một chế độ toàn trị, gấp 10 lần tàn nhẫn, ác ôn, thâm độc hơn. Giờ đây, không còn thực-dân chủ-nghĩa –colonialism-mà là “chủ-nghĩa ăn-dân”—demophagy[6].

- Chiến tranh chấm dứt, mà lòng người bất an.
- Hòa bình trở lại, mà gia đình tan nát. Người trong tù lo, đau xót không biết gia đình sinh sống ra sao. Người ở ngoài, trông con, trông vợ, trông chồng, trông

cha, trông mẹ.

- Cách Mạng thành công mà cả nước đi chui, Miền Nam chui, Miền Bắc cũng chui. Thành phần còn lại hoặc trong tù, hoặc trong quân ngũ, hoặc trong đội ngũ cán bộ, hoặc là bô lão hay thương binh tàn tật.
- Đói, đói dài dài, đói triền miên: Đói cơm áo, đói thuốc men, đói tin tức, đói thông tin, đói tri thức, đói tình thương,....
- Thức ăn mà nhà nước cấp cho là gạo hẩm, bo bo, khoai sắn. Xuyên tâm liên là thần dược. Diện châm, châm cứu...trị bá bệnh!

Sự ra đi của anh phải chăng là dấu hiệu báo trước cho sự tan rã của Liên Bang Sô Viết—Thánh Địa Xã Nghĩa, và sự hình thành những quái thai như ‘kinh tế thị trường theo định hướng xã nghĩa’? Hay là một bản án tử hình-án treo- cho chủ nghĩa vô nhân đạo này?

Đôi giò ghì lại một đoạn đường chông gai, mịt mù tăm tối, không thấy hướng đi, vì bị cột nhốt, giam hãm, tù đày trong một chủ nghĩa độc tài toàn trị, mà chủ trương là chiến tranh giai cấp, “trí, phú, địa hào, đào tận gốc, tróc tận rễ”, giết người hàng loạt. Trong giai đoạn nghiệt ngã đó, có những lúc chúng ta gần nhau, chia xót, nương tựa; và Anh đã để lại ở tôi nhiều ký ức sâu đậm, dễ thương, làm ấm lòng người. Ghi lại để cảm ơn Anh, để cảm ơn những người bạn đã giúp tôi, trong tuyệt vọng, không phải gục ngã.

NGUYỄN VĂN TRƯỜNG
Houston, Texas 04/12/2017

[1] Hán Việt Từ điển trích dẫn tổng hợp. Internet.

[2] Wikitionary. Thăm.

[3] Lời của Lưu Linh (210-270), một trong Thất Hiền Đời Tấn: “Phụ nhân chi ngôn, thận bất khả thính”. Lời nói của người đàn bà, cẩn thận, không nên nghe. Thánh hiền đời sau đổi lại cho thực tế hơn: Lời nói của người đàn bà không thể không nghe.

[4] 1946-48. Cột tay chân nạn nhân, rồi thả ngoài sông lớn.

[5] Tiếng dân gian Miền Nam có nghĩa là bị giam cầm.

[6] Từ của Hồ Xích Tú, quý tử của Cụ Hồ Hữu Tường. Cụ Tường là một nạn nhân của những Trại Tù Cải Tạo.